TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: **45**/2020/HS-GĐT
Ngày 21 tháng 10 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân

Các Thẩm phán: Ông Quảng Đức Tuyên

Ông Lê Thành Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. Nguyễn Văn B, sinh năm 1964, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực Thới An 4, phường Thuận An, quận TN, thành phố CT; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn Văn Mung và bà Lê Thị Ba; vợ: Nguyễn Thị H, có một người con chung sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực Thới An 4, phường Thuận An, quận TN, thành phố CT; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: mua bán; con ông Nguyễn Văn Bảnh và bà Trần Thị Bảy; chồng là Nguyễn Văn B; có 03 người con (một con chung với Nguyễn Văn B sinh năm 1999, một con riêng sinh năm 1995, một con riêng 30 tuổi đã chết); tiền án, tiền sự: không.

3. Phạm Văn C, sinh năm 1969, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực Thới An 4, phường Thuận An, quận TN, thành phố CT; quốc tịch: Việt

Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: bác sĩ; con ông Phạm Văn Phú và bà Trương Thị Quí; vợ là Nguyễn Thị Hồng H; có 01 người con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không.

Người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H cũng đồng thời là bị cáo trong vụ án.

2. Ông Phạm Văn C cũng đồng thời là bị cáo trong vụ án.

3. Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu vực Thới An 4, phường Thuận An, quận TN, thành phố CT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng và bản án phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/11/2017, bà Nguyễn Thị Hồng H đổ nước ra ngoài đường phía trước nhà. Thấy nước chảy qua phần đất nhà mình, Nguyễn Văn B lấy chổi ra quét nước về phía nhà bà H nên hai bên xảy ra cự cãi. Một lúc sau, Phạm Văn C (là chồng của bà Nguyễn Thị Hồng H) cầm cái lòng nồi cơm điện ném về hướng B nhưng không trúng. B lấy lòng nồi cơm điện mang về nhà thì bà H cầm cây chổi đi qua nhà B để lấy lại lòng nồi cơm điện. Lúc này, C cầm 01 cây kim loại dài khoảng 1,2m đi theo bà H. Khi bà H lấy được nồi và bước ra ngoài đường thì C cầm cây kim loại đứng trước cổng nhà B, C và B đánh nhau qua lại một lúc thì C và bà H đi về nhà.

Sau đó, bà H tiếp tục cầm chổi quét về phía nhà B. Lúc này Nguyễn Thị H (là vợ của B) cầm cây chổi cọng dừa và 01 miếng ván gỗ dài khoảng 0l m, rộng 10 cm đem ra quét lại qua phần đất nhà bà H. Hai bên tiếp tục cự cãi. Hết cầm miếng ván gỗ đánh vào người bà H rồi ném miếng ván trúng vào người bà H. Thấy vậy, C cầm cây kim loại đánh vào người Hết nhiều cái. B thấy Hết bị đánh thì chạy đến đẩy C ra và đánh nhau với C. Lúc này Hết và bà H cũng đánh nhau và giằng co cây kim loại mà C cầm lúc đầu. Đánh nhau một lúc thì hai bên dừng lại. B, Hết và bà H về nhà, C vẫn cầm miếng ván gỗ đứng ngoài đường. Bất ngờ B cầm một khúc gỗ dài khoảng 80 cm từ phía sau chạy lại đánh vào vai và lưng của C, C cầm miếng ván gỗ rượt theo B, hai bên quơ qua lại làm miếng ván gỗ bị gãy, cả 2 dừng lại và về nhà. Nhận được tin báo, Công an phường TA đến mời các bên về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ: 01 cây chổi làm bằng cọng dừa, 01 đoạn kim loại dài khoảng 1,2 m và 02 miếng ván gỗ. Đến ngày 29/11/2017, bà H cung cấp thêm 01 đĩa CD hiệu KACHI JAPAN CD - R80.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/TgT, 08/TgT, 241/TgT ngày 27/12/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố CT kết luận: Tỷ lệ thương tật do thương tích gây nên của Nguyễn Thị H là 03%, Phạm Văn C là 07%, bà Nguyễn Thị Hồng H là 02%.

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Thị H yêu cầu Phạm Văn C bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác tổng cộng là 27.541.441 đồng. Phạm Văn C yêu cầu Nguyễn Văn B bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác tổng cộng là 30.094.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu Nguyễn Thị H bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác tổng cộng là 153.764.200 đồng. Các bên vẫn chưa bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2018/HSST ngày 19/11/2018, Tòa án nhân dân quận TN, thành phố CT đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù; Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 07 (bảy) tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Phạm Văn C kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo; Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn B kháng cáo vì cho rằng bị oan và không đồng ý về số tiền bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2019/HSPT ngày 29/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố CT quyết định:

Căn cứ Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 59 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị H.

Chấp nhận việc rút yêu cầu khởi tố vụ án của các bị hại; sửa bản án sơ thẩm số 101/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân quận TN.

Tuyên bố miễn hình phạt đối với Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị H và Phạm Văn C.

Ghi nhận Phạm Văn C đã nộp tiền khắc phục hậu quả là 9.026.843 đồng tại Cục Thi hành án dân sự thành phố CT.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 13/2020/KN-HS ngày 09/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2019/HSPT ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố CT; Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ bản án hình sự phúc thẩm để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên ngày 25/11/2017, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn B, Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị Hồng H đã cự cãi và xô sát đánh gây thương tích lẫn nhau. Bị cáo C dùng cây kim loại đánh Nguyễn Thị H, gây thương tích cho Hết với tỷ lệ thương tật là 3%; bị cáo Hết dùng miếng ván gỗ đánh bà Nguyễn Thị Hồng H, gây thương tích cho bà H với tỷ lệ thương tật là 2%; bị cáo B dùng miếng gỗ đánh Phạm Văn C, gây thương tích cho C với tỷ lệ thương tật là 7%.

[2] Hành vi của các bị cáo C, B, Hết gây thương tích cho các bị hại Hết, C, H đều với tỷ lệ thương tật dưới 11% nhưng thuộc trường hợp "*dùng hung khí nguy hiểm*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ vào yêu cầu khởi tố của bị hại Nguyễn Thị H đối với bị cáo Phạm Văn C, bị hại Phạm Văn C đối với bị cáo Nguyễn Văn B, bị hại Nguyễn Thị Hồng H đối với bị cáo Nguyễn Thị H, các chứng cứ đã được thu thập và kết quả giám định thương tích, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Phạm Văn C và Nguyễn Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích" là đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Nguyễn Thị H rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Phạm Văn C; bị hại Phạm Văn C rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Văn B; bị hại Nguyễn Thị Hồng H rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Thị H; đồng thời, người kháng cáo (Nguyễn Thị H, Phạm Văn C và Nguyễn Văn B) rút yêu cầu kháng cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì Tòa án cấp phúc thẩm phải hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, quyết định về trách nhiệm

bồi thường thiệt hại và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2019/HSPT ngày 29/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố CT lại đình chỉ xét xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, miễn hình phạt đối với các bị cáo là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị kết án. Do đó, cần thiết phải hủy toàn bộ bản án hình sự phúc thẩm để xét xử phúc thẩm lại theo hướng hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382, khoản 3 Điều 388, Điều 391, Điều 394, Điều 395 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2019/HSPT ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố CT để xét xử phúc thẩm lại; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố CT để xét xử phúc thẩm lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND TP CT;
- VKSND TP CT;
- TAND quận TN;
- VKSND quận TN;
- Công an quận TN;
- Chi cục THADS quận TN;
- Bị cáo, bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu (LTN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒ

Bùi Đức Xuân